

**TỔNG CÔNG TY SX-XNK CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**BÌNH DƯƠNG – CTCP** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 27/BC-HĐQT

Thuận An, ngày 30 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty Năm 2021**

**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Tổng Công ty Sản Xuất – Xuất Nhập Khẩu Bình Dương – Công ty Cổ phần.

- Địa chỉ trụ sở chính: A128 đường 3 tháng 2, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Điện thoại: (0274)3755243;

Email: info@protrade.com.vn.

- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 VNĐ.

- Mã chứng khoán: PRT.

- Mô hình quản trị công ty: Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	50/NQ-ĐHĐCĐ	15/06/2021	(1) Thông qua việc thay đổi hình thức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 từ trực tiếp sang trực tuyến.
2	52/NQ-ĐHĐCĐ	22/06/2021	<b>ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua các nội dung sau:</b> (1) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021; (2) Báo cáo của ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021; (3) Thông qua báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

		<p>(4) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – Công ty Cổ phần;</p> <p>(5) Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;</p> <p>(6) Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;</p> <p>(7) Thông qua Tờ trình Thông báo thù lao đã chi trả HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021;</p> <p>(8) Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021;</p> <p>(9) Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p> <p>(10) Thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT và Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022.</p>
--	--	---

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hà Văn Thuận	Chủ tịch HĐQT	12/06/2020	Cơ quan CSĐT khởi tố ngày 23/11/2021
2	Ông Nguyễn An Định	Thành viên HĐQT	31/07/2019	
3	Ông Lê Trọng Nghĩa	Thành viên HĐQT	26/10/2018	
4	Ông Mai Hữu Tín	Thành viên HĐQT	26/10/2018	
5	Ông Nguyễn Văn Thiên	Thành viên HĐQT	26/10/2018	
6	Ông Trần Việt Anh	Thành viên HĐQT	31/07/2019	

7	Ông Võ Hồng Cường	Thành viên HĐQT	26/10/2018	
8	Ông Trần Hồng Khôi	Thành viên HĐQT	12/06/2020	
9	Ông Lý Thanh Châu	Thành viên HĐQT	26/10/2018	22/06/2021

## 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hà Văn Thuận	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn An Định	4/4	100%	
3	Ông Lê Trọng Nghĩa	4/4	100%	
4	Ông Mai Hữu Tín	4/4	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Thiên	3/4	75%	Đi công tác, có ủy quyền.
6	Ông Trần Việt Anh	4/4	100%	
7	Ông Võ Hồng Cường	4/4	100%	
8	Ông Trần Hồng Khôi	3/4	75%	Đi công tác, có ủy quyền.
9	Ông Lý Thanh Châu	0/4	0%	Cơ quan điều tra khởi tố ngày 15/01/2021

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	39/NQ-HĐQT (Họp lần 01 năm 2021)	26/01/2021	(1) Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.	100%
2	40/NQ-HĐQT (Họp lần 01 năm 2021)	26/01/2021	(1) Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.	100%
3	41/NQ-HĐQT (Họp lần 01 năm 2021)	26/01/2021	(1) Phê duyệt thay đổi người công bố thông tin của Tổng Công ty.	100%
4	42/NQ-HĐQT (Họp lần 01 năm 2021)	26/01/2021	(1) Thống nhất thay đổi người đại diện vốn tại các Công ty mà Tổng Công ty có vốn góp; (2) Thống nhất phê duyệt chủ trương cho Ban TGD lựa chọn đơn vị tư vấn phương	100%

			<p>án thoái vốn tại Công ty Giấy Vĩnh Phú, Công ty CP TMTH Thuận An;</p> <p>(3) Thống nhất phê duyệt ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 28/04/2021. HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ;</p> <p>(4) Thống nhất giao Ban TGD khẩn trương lựa chọn đơn vị tư vấn độc lập để tư vấn cho HĐQT và Ban TGD phương hướng trong việc xử lý vấn đề theo thư đề nghị của Friesland Campina;</p> <p>(5) Thống nhất thông qua các dự thảo báo cáo kiểm toán kết quả SXKD năm 2021;</p> <p>(6) Thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2021;</p> <p>(7) Thống nhất giao cho TGD Tổng Công ty sử dụng pháp nhân của Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương – CTCP để tiến hành các thủ tục để xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến việc bàn giao vốn, tài sản, chi phí của Tổng Công ty trước thời điểm cổ phần hóa trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các cổ đông của Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương – CTCP và đảm bảo thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật.</p>	
5	43/NQ-HĐQT (Họp lần 01 năm 2021)	26/01/2021	(1) Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
6	44/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 01 năm 2021)	22/03/2021	(1) Thông qua việc cam kết hỗ trợ vốn theo tỷ lệ vốn góp cho Công ty Tân Thành trước 31/12/2021 để Công ty Tân Thành kịp thời hoàn tất thủ tục xin cơ cấu nợ gốc trung dài hạn, đồng thời đảm bảo được nguồn tiền trả nợ gốc cho Ngân hàng BIDV để hoạt động kinh doanh tại Công ty được diễn ra xuyên suốt.	100%
7	45/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 02 năm 2021)	08/04/2021	(1) Thông qua một số vấn đề về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
8	46/NQ-HĐQT	16/04/2020	(1) Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ	100%

	(Lấy ý kiến bằng văn bản lần 02 năm 2021)		đồng và ngày tổ chức phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.	
9	47/NQ-HĐQT (Họp lần 02 năm 2021)	28/05/2021	<p>(1) Thống nhất báo cáo về công tác chuẩn bị và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;</p> <p>(2) Thống nhất dự thảo báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán; Quyết toán quỹ lương Ban điều hành và CB-CNV năm 2020;</p> <p>(3) Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; Phê duyệt quỹ lương kế hoạch của Ban Điều hành và CB-CNV năm 2021;</p> <p>(4) Thống nhất phê duyệt dự thảo sửa đổi điều lệ của Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương -CTCP. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua việc sửa đổi điều lệ của Tổng Công ty;</p> <p>(5) Không thống nhất việc thoái vốn tại Công ty CP bệnh viện đa khoa quốc tế Hạnh Phúc.</p> <p>(6) Thống nhất thay đổi người đại diện vốn tại các Công ty mà Tổng Công ty có vốn góp;</p> <p>(7) Thống nhất cho Ban TGD thanh lý toàn bộ cây kiềng của Tổng Công ty từ giá vốn trở lên. HĐQT ủy quyền cho Ban TGD quyết định phương án thanh lý từng cây kiềng hoặc từng nhóm cây kiềng của Tổng Công ty.</p>	100%
10	48/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 03 năm 2021)	05/05/2020	(1) Thông qua việc lấy ý kiến Quý cổ đông (danh sách cổ đông chốt ngày 21/05/2021 tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021) về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/06/2021 từ trực tiếp sang trực tuyến.	100%
11	49/NQ-HĐQT (Họp lần 03 năm 2021)	08/06/2020	(1) Thống nhất chủ trương bán 30% cổ phần của Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương - CTCP tại Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Tân Thành và phải đảm bảo không thấp hơn giá vốn tại thời điểm bán. Việc bán 30% cổ phần nêu trên chỉ	100%

			thực hiện khi được các cơ quan chức năng có thẩm quyền cho phép và đúng theo quy định của pháp luật.	
12	51/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 04 năm 2021)	16/06/2020	(1) Thông qua việc bổ sung tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Tờ trình báo cáo thù lao các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 22/06/2021.	100%
13	53/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản lần 05 năm 2021)	10/08/2021	(1) Thông qua việc ủng hộ Quỹ, phòng chống dịch Covid-19 của tỉnh Bình Dương.	100%
14	54/NQ-HĐQT (Họp lần 04 năm 2021)	29/10/2021	(1) Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông (10/11/2021), ngày chi trả cổ tức 2020 (18/11/2021) và mức chi trả cổ tức (3%).	100%
15	55/NQ-HĐQT (Họp lần 04 năm 2021)	29/10/2021	(1) Thống nhất thông qua các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2021 và ước thực hiện kết quả hoạt động SXKD quý 4/2021 và cả năm 2021. (2) Thống nhất phê duyệt sửa đổi quy chế người đại diện phần vốn của Tổng cty SX-XNK Bình Dương – CTCP tại các doanh nghiệp và Quy chế quản lý tài chính. (3) Thống nhất cho công ty Tân Thành vay vốn bổ sung hoạt động kinh doanh tối đa là 74 tỷ đồng, thời gian vay 12 tháng lãi suất 9.25%/năm. Đề nghị Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đảm bảo thực hiện việc cho vay đúng theo thủ tục. Công ty Tân Thành cũng phải cố gắng nỗ lực và tự lực cân đối nguồn tài chính trong thời gian tới. (4) Không thống nhất tăng vốn tại cty CP Phát triển Phú Mỹ. Giao Ban TGD trao đổi với Công ty Phú Mỹ về việc chủ động huy động nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh. Trường hợp, công ty Phú Mỹ	100%

			<p>không huy động được vốn từ các tổ chức tín dụng, thì Tổng Công ty sẽ cùng các cổ đông tại Công ty Phú Mỹ xem xét và hỗ trợ cho Công ty Phú Mỹ vay theo tỷ lệ góp vốn để bổ sung cho hoạt động kinh doanh.</p> <p>(5) Thống nhất chấm dứt hợp đồng với cty tư vấn và chuyển giao công nghệ Investconsult tại ngày 31/12/2021 và không tiếp tục ký hợp đồng với Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ Investconsult làm đơn vị tư vấn pháp lý cho Tổng Công Ty. Hội đồng quản trị thống nhất giao TGD quyết định thành lập phòng Pháp lý và chịu trách nhiệm quy định cụ thể về chức năng nhiệm vụ, cơ cấu nhân sự của Phòng Pháp lý.</p> <p>(6) Thống nhất chi trả 20% thù lao còn lại của năm 2020 và tạm ứng 50% thù lao 2021 cho HĐQT, BKS và Thư ký Tổng Công ty.</p> <p>(7) Thống nhất giao Ban TGD trình cấp có thẩm quyền để phê duyệt việc thay đổi thời hạn cam kết nắm giữ cổ phần của các Nhà đầu tư chiến lược từ 05 năm còn 03 năm.</p>
--	--	--	---

### III. Ban Kiểm soát (Báo cáo năm)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Ngày không còn là thành viên	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Thế Sự	Trưởng BKS	01/11/2018 22/06/2021	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long	Thành viên BKS	22/06/2021	Cử nhân tài chính
3	Ông Cao Hoàng Đê	Thành viên BKS	22/06/2021	Cử nhân kinh tế
4	Ông Lê Văn Minh	Thành viên BKS	12/06/2020	Cử nhân kinh tế
5	Ông Phan Ngọc Hanh	Thành viên BKS	01/11/2018 22/06/2021	Cử nhân kế toán

## 2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Thế Sự	0/3	0%		Cơ quan CSĐT tạm giam
2	Ông Lê Văn Minh	3/3	100%		
3	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long	1/3	33.33%		Mới tham gia BKS từ 22/06/2021
4	Ông Cao Hoàng Đề	1/3	33.33%		Mới tham gia BKS từ 22/06/2021
5	Ông Phan Ngọc Hanh	2/3	66.66%		Miễn nhiệm ngày 22/06/2021

3. Hoạt động giám sát của BKS toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm:

+ Kiểm tra về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

+ Kiểm tra hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT;

+ Kiểm tra về công tác công bố thông tin theo yêu cầu đối với công ty cổ phần đại chúng;

+ Giám sát hoạt động chỉ đạo, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc đối với các công ty con, công ty liên kết thông qua người đại diện vốn;

+ Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tình chính năm, báo cáo tài chính 06 tháng;

+ Kiểm tra các công tác kế toán;

+ Kiểm tra về khả năng thanh toán các khoản nợ vay và nợ ngắn hạn khác có giá trị lớn;

- Phối hợp tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty;

- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của người được ủy quyền công bố thông tin.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT, đồng thời các tài liệu trong các cuộc họp đều được cung cấp cho Ban kiểm soát nhằm nắm bắt và có ý kiến kịp thời về công tác quản lý, điều hành của Tổng Công ty;

- HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động SXKD của Tổng Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi và hiệu quả.



5. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

**IV. Ban Điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn An Định	27/07/1977	Cử nhân kinh tế - tài chính tín dụng	16/04/2020
3	Ông Lê Trọng Nghĩa	27/09/1990	Cử nhân tài chính- Thạc sĩ QTKD	26/01/2021
4	Ông Nguyễn Mai Khánh Trình	02/07/1984	Cử nhân tài chính	01/11/2018
6	Ông Huỳnh Hữu Hùng	27/03/1979	Kỹ sư xây dựng	01/11/2018
7	Ông Ngô Châu Bình	18/10/1986	Thạc sĩ QTKD	01/07/2021
8	Ông Lý Thanh Châu	26/02/1982	Cử nhân kinh tế	01/11/2018 26/01/2021

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Đỗ Thị Thanh Thúy	05/11/1985	Cử nhân kinh tế	01/11/2018 26/01/2021
Ông Nguyễn Mai Khánh Trình	02/07/1984	Cử nhân tài chính	26/01/2021 01/01/2022

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp,	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với
-----	---------------------	---------------------------	------------------------------	-------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	---------------------------

		khoán (nếu có)		nơi cấp					công ty
<b>Hội đồng quản trị:</b>									
1	Ông Hà Văn Thuận		Chủ tịch HĐQT			12/06/2020	23/11/2021	Cơ quan điều tra khởi tố	HĐQT
2	Ông Nguyễn An Định		Thành viên HĐQT			31/07/2019			HĐQT
3	Ông Lê Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT			26/10/2018			HĐQT
4	Ông Mai Hữu Tín		Thành viên HĐQT			26/10/2018			HĐQT
5	Ông Nguyễn Văn Thiên		Thành viên HĐQT			26/10/2018			HĐQT
6	Ông Trần Việt Anh		Thành viên HĐQT			31/07/2019			HĐQT
7	Ông Võ Hồng Cường		Thành viên HĐQT			26/10/2018			HĐQT
8	Ông Trần Hồng Khôi		Thành viên HĐQT			12/06/2020			HĐQT
9	Ông Lý Thanh Châu		Thành viên HĐQT			01/11/2018	26/01/2021	Cơ quan điều tra khởi tố	HĐQT
<b>Ban Kiểm soát:</b>									
1	Ông Nguyễn Thế Sự		Trưởng BKS			01/11/2018	22/06/2021	Cơ quan điều tra khởi tố	BKS
2	Ông Phan Ngọc Hanh		Thành viên BKS			01/11/2018	22/06/2021	Lý do cá nhân	BKS

3	Ông Lê Văn Minh		Thành viên BKS			12/06/2020			BKS
4	Ông Nguyễn Ngọc Trường Long		Thành viên BKS			22/06/2021			BKS
5	Ông Cao Hoàng Đề		Thành viên BKS			22/06/2021			BKS

**Ban Tổng giám đốc:**

1	Ông Nguyễn An Định		Tổng Giám đốc			16/04/2020			Ban TGD
2	Ông Lê Trọng Nghĩa		Phó Tổng Giám đốc			26/01/2021			Ban TGD
3	Ông Lý Thanh Châu		Phó Tổng Giám đốc			01/11/2018	26/01/2021	Cơ quan điều tra khởi tố	Ban TGD

**Ban Điều hành:**

1	Ông Nguyễn Mai Khánh Trình		Giám đốc Tài chính kiêm			01/11/2018			Ban điều hành
2	Bà Đỗ Thị Thanh Thúy		Kế toán trưởng			01/11/2018	26/01/2021	Cơ quan điều tra khởi tố	Ban điều hành
3	Ông Huỳnh Hữu Hùng		GD Phát Triển Dự Án			01/11/2018			Ban điều hành
4	Ông Ngô Châu Bình		PGĐ Nhân sự - Hành chính			01/07/2021			Ban điều hành

**Người được ủy quyền Công bố Thông tin:**

1	Ông Huỳnh Quốc Huy		Nhân viên CNTT			26/01/2021			Phòng NS-HC
---	-----------------------------	--	----------------------	--	--	------------	--	--	----------------

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi	Địa chỉ	Tên cty con, cty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội

bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:  
Xem phụ lục 01 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của cty:  
Xem phụ lục 02 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác. *MA*

Nơi nhận:

- Ủy Ban CK Nhà Nước;
- Sở GD CK Hà Nội;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website công ty;
- Lưu:VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM TGD



Nguyễn An Định

**Phụ lục 01: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**



STT	Tên tổ chức cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
<b>Hội đồng quản trị:</b>								
1	Hà Văn Thuận		Chủ tịch HĐQT			0	0%	Cơ quan điều tra khởi tố ngày 23/11/2021
1.1	Hà Văn Chất					0	0%	Bố
1.2	Cao Thu Yến					0	0%	Vợ
1.2	Hà Thanh Phương					0	0%	Con
1.4	Hà Gia Phát					0	0%	Con
1.5	Hà Văn Nhã					0	0%	Anh ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Hà Văn Tân					0	0%	Anh ruột
1.7	Hà Thị Tấn					0	0%	Chị ruột
1.8	Hà Thiện Thông					0	0%	Chị ruột
1.9	Hà Thị Thương					0	0%	Chị ruột
1.10	Hà Thị Thảo					0	0%	Em ruột
1.11	Hà Văn Bình					0	0%	Em ruột
2	Nguyễn An Định		Thành viên HĐQT			0	0%	





STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Công ty TNHH Sân Golf Palm Sông Bé							Chủ tịch HĐQT
2.11	Công ty CP May Mặc Bình Dương							Chủ tịch HĐQT
2.12	Công ty CP Cao su Dầu Tiếng Việt Lào							Chủ tịch HĐQT
2.13	Công ty CP Thương Mại Tổng Hợp Thuận An							Thành viên HĐQT
3	<b>Lê Trọng Nghĩa</b>		Thành viên HĐQT			0	0%	
3.1	Lê Tuấn Kiệt					0	0%	Bố
3.2	Phạm Thanh Kiều					0	0%	Mẹ
3.3	Lê Trọng Nhân					0	0%	Anh ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Lê Diễm Khánh					0	0%	Vợ
3.5	Lê Trác Ngọc					0	0%	Con
3.6	Lê Trác Quân					0	0%	Con
3.7	Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Tân Thành					0	0%	TGD
4	Mai Hữu Tín		TV HĐQT			0	0%	
4.1	Từ Thị Bích Phượng		không			0	0%	Vợ
4.2	Mai Ngọc Nhân		không			0	0%	Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
4.3	Mai Ngọc Hào		không			0	0%	Con gái
4.4	Mai Hữu Mỹ		không			0	0%	Anh trai
4.5	Vương Thị Kim Liên		không			0	0%	Chị dâu
4.6	Mai Hữu Trọng		không			0	0%	Em trai
4.7	Mai Thanh Tuyên		không			0	0%	Em gái
4.8	Vũ Xuân Dương		không			0	0%	Em rể
4.9	Trần Kim Thái		không			0	0%	Em dâu
4.10	Công ty Cổ phần Đầu Tư U&I					0	0%	Chủ tịch HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								kiêm TGD
4.11	Ngân Hàng TM CP Kiên Long					0	0%	PCT HĐQT
4.12	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành					0	0%	Chủ tịch HĐQT
4.13	Công ty CP Cao Su Phước Hòa					0	0%	Thành viên HĐQT độc lập
4.14	Công ty Cổ phần Phát triển Phú Mỹ							Thành viên HĐQT
4.15	Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc							Thành viên HĐQT
4.16	Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam							Thành viên HĐQT
4.17	Công ty TNHH YCH-Protrade							Thành viên HĐQT



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
5.11	Nguyễn Văn Vệ							Em rể
5.12	Võ Thị Thành							Em dâu
5.13	Nguyễn Thị Bé Hà							Em dâu
5.14	Công ty CP Nước – Môi trường Bình Dương							Chủ tịch HĐQT
5.15	Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Chánh Phú Hòa							Chủ tịch HĐQT
5.16	Công ty CP Cấp nước Gia Tân							Chủ tịch HĐQT
5.17	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai							TV HĐQT
6	Trần Việt Anh		Thành viên HĐQT			0	0%	
6.1	Trần Bá Chức					0	0%	Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Nguyễn Thị Thu Ngọc					0	0%	Mẹ
6.3	Hà Thị Liên					0	0%	Mẹ vợ
6.4	Phương Thanh Nhung					0	0%	Vợ
6.5	Trần Phương Thành					0	0%	Con
6.6	Trần Phương Thảo					0	0%	Con
6.7	Trần Phương Phương					0	0%	Con
6.8	Trần Việt Hà					0	0%	Em trai
6.9	Trần Thị Kiều Trang					0	0%	Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
6.10	Phan Tấn Đạt					0	0%	Em rể
6.11	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0%	Em dâu
6.12	Công ty CP SAM Holdings					0	0%	TV HĐQT kiêm TGD
6.13	Công ty CP Tập đoàn Đất Xanh					0	0%	Phó Chủ tịch HĐQT
6.14	Công ty CP Đầu tư Phát triển Công nghiệp – Thương mại Chủ Chi					0	0%	TV HĐQT
6.15	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ					0	0%	Chủ tịch HĐQT
6.16	Công ty CP Công viên nước Đàm Sen					0	0%	Chủ tịch HĐQT



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
7	Võ Hồng Cường		Thành viên HĐQT			0	0%	
7.1	Trần Thị Điều					0	0%	Mẹ
7.2	Trần Đình Như Ý					0	0%	Vợ
7.3	Võ Hồng Như Ngọc					0	0%	Con
7.4	Võ Hồng Như Nguyệt					0	0%	Con
7.5	Võ Hồng Như Lan					0	0%	Con
7.6	Võ Hồng Khanh					0	0%	Anh ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Võ Thị Thu Hà					0	0%	Chị ruột
7.8	Võ Thị Thu Nga					0	0%	Chị ruột
7.9	Võ Hồng Dũng					0	0%	Em ruột
7.10	Công ty CP Hưng Vượng							Chủ tịch HĐQT
8	Trần Hồng Khôi		Thành viên HĐQT			5.500 cổ phần	0,00183%	
8.1	Trần Minh Toán					0	0%	Bố
8.2	Trần Thị Chạng					0	0%	Mẹ
8.3	Đoàn Thị Minh Hiệp					0	0%	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
8.4	Trần Nhật Trung					0	0%	Con
8.5	Trần Bảo Ngọc					0	0%	Con
8.6	Trần Thị Hoa Lan					0	0%	Chị ruột
8.7	Trần Thanh Vũ					0	0%	Em ruột
8.8	Trần Thị Tuyết Mai					0	0%	Em ruột
8.9	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương					182.927.400	60.976%	Trưởng phòng HC-NS
9	Lê Văn Minh		Thành viên BKS			0	0%	
9.1	Châu Thị Thảo					0	0%	Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9.2	Phan Thị Huệ					0	0%	mẹ vợ
9.3	Nguyễn Thị Minh Hơ					0	0%	Vợ
9.4	Lê Đức Anh					0	0%	Con
9.5	Lê Trung Nhật					0	0%	Con
9.6	Lê Văn Việt					0	0%	Anh
9.7	Lê Văn Thân					0	0%	Anh
9.8	Lê Văn Trí					0	0%	Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9.9	Lê Văn Cảnh					0	0%	Em
9.10	Lê Thị Tuyết Nhung					0	0%	Em
9.11	Lê Văn Hải					0	0%	Em
9.12	Nguyễn Ngô Thu Trúc					0	0%	Chị Dâu
9.13	Vương Thị Bích Hương					0	0%	Chị Dâu
9.14	Phạm Thị Kim Oanh					0	0%	Em Dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9.15	Võ Đình Chương					0	0%	Em Rẻ
9.16	Dương Thị Rôi					0	0%	Em Dầu
9.17	Công ty Cổ phần Địa ốc SACOM					0	0%	Trưởng BKS
9.18	Công ty Cổ phần Dây và Cáp SACOM					0	0%	Thành viên HĐQT
9.19	Công ty Cổ phần SACOM - Tuyển Lâm					0	0%	Trưởng BKS
10	Nguyễn Ngọc Trường Long		Thành viên BKS			100	0.00333%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Nguyễn Ngọc Tư					0	0%	Cha ruột
10.2	Võ Lệ Nga					0	0%	Mẹ ruột
10.3	Huỳnh Thị Ngọc Diệp					0	0%	Vợ
10.4	Nguyễn Huỳnh Gia Khánh					0	0%	Con ruột
10.5	Nguyễn Huỳnh Mỹ Kim					0	0%	Con ruột
10.6	Nguyễn Ngọc Mỹ Nhân					0	0%	Chị ruột
10.7	Nguyễn Ngọc Mỹ Thương					0	0%	Chị ruột
10.8	Nguyễn Ngọc Mỹ Nhi					0	0%	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
10.9	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương					182.927.400	60.976%	Kiểm soát viên
11	Cao Hoàng Đê		Thành viên BKS			0	0%	
11.1	Cao Hoàng Vinh					0	0%	Cha ruột
11.2	Nguyễn Thị Ninh					0	0%	Mẹ ruột
11.3	Phạm Thị Xuân Hòa					0	0%	Vợ
11.4	Cao Minh Trí					0	0%	Con ruột
11.5	Cao Hoàng Thảo Vy					0	0%	Con ruột
11.6	Cao Hoàng Vương					0	0%	Em ruột
11.7	Cao Thị Hoàng Nga					0	0%	Em ruột



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
11.8	Cao Thị Hoàng Quyên					0	0%	Em ruột
11.9	Cao Thị Hoàng Trinh					0	0%	Em ruột
11.10	Cao Hoàng Toàn					0	0%	Em ruột
11.11	Cao Hoàng Quốc					0	0%	Em ruột
11.12	Chi nhánh Cấp nước Thuận An – Công ty CP Nước Môi Trường Bình Dương					0	0%	Chuyên viên
11.13	Công ty CP Cấp nước Gia Tân, Thống Nhất, Đồng Nai					0	0%	Kế toán trưởng
12	Huỳnh Quốc Huy		Người CBTT			2200	0.073%	
12.1	Nguyễn Thị Lộc							Mẹ ruột
12.2	Phạm Nguyễn Thanh Vy							Vợ



**Phụ lục 02: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa	ông Nguyễn Văn Thiên là chủ tịch HĐQT	3.000.000	1%	0	0%	Giảm tỷ lệ sở hữu
2	Nguyễn Thành Đông	Con rể của ông Nguyễn Văn Thiên	104.000	0.03%	0	0%	Giảm tỷ lệ sở hữu
3	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Con gái của ông Nguyễn Văn Thiên	200.000	0.07%	0	0%	Giảm tỷ lệ sở hữu
4	Nguyễn An Định	Thành viên HĐQT	112.633	0.04%	0	0%	Giảm tỷ lệ sở hữu